PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 4

Chủ điểm Mỗi người một vẻ · Bài 7–8 (SGK tr. 30–37)

Tuần 4

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Chung tay góp sách

Tuần này, lớp 4B quyên góp sách tặng thư viện của một trường vùng cao. Mỗi bạn góp sức theo một cách riêng. Khoa khoẻ nhất lớp, nhận việc bê những chồng sách nặng. Ngọc khéo tay, bọc lại từng cuốn bằng giấy màu và dán nhãn ngay ngắn. Phong ít nói nhưng viết chữ đẹp, cậu ghi tên sách vào sổ thật cẩn thận. Riêng Vy nghĩ ra một sáng kiến: mỗi cuốn sách kèm một tấm thiệp nhỏ có lời chúc gửi các bạn nhận sách. Ba ngày sau, lớp đã gom được hai trăm cuốn. Cô giáo nói: "Các em mỗi người một vẻ, nhưng khi chung tay thì việc gì cũng thành."

1. Lớp 4B quyên góp sách để làm gì?

Ⓐ Làm tủ sách của lớp Ⓑ Tặng trường vùng cao Ⓒ Đổi lấy sách mới

2. Phong góp sức bằng cách nào?

Ⓐ Ghi tên sách vào sổ Ⓑ Bọc sách bằng giấy màu Ⓒ Bê những chồng sách

3. Sáng kiến của Vy là gì?

Ⓐ Bọc sách, dán nhãn Ⓑ Viết thư cho cô giáo Ⓒ Kèm thiệp chúc vào mỗi cuốn

4. Câu nói của cô giáo ý nói gì?

.....

Bài 2: Chính tả: viết lại tên cơ quan, tổ chức cho đúng

1. trường tiểu học kim đồng → .....

2. bộ giáo dục và đào tạo → .....

3. thư viện quốc gia việt nam → .....

4. hội chữ thập đỏ việt nam → .....

Bài 3: Luyện từ và câu: chọn thành ngữ trong khung điền vào chỗ trống

mỗi người một vẻ | dám nghĩ dám làm | miệng nói tay làm | sức dài vai rộng

1. Anh Tư ..... , một mình vác được cả bao lúa.

2. Bạn Hùng ..... : hứa giúp ai việc gì là làm ngay.

3. Lớp em ai cũng có nét riêng, đúng là ..... .

4. Chị Mai ..... , nghĩ ra cách trồng rau trên sân thượng.

Bài 4: Luyện từ và câu: đúng ghi Đ, sai ghi S

☐ **a)** Tên cơ quan: viết hoa chữ cái đầu mỗi bộ phận tạo thành tên.

☐ **b)** «Trường tiểu học Kim Đồng» là cách viết đúng.

Bài 5: Viết: lập dàn ý cho báo cáo thảo luận nhóm

Lập dàn ý cho bản báo cáo kết quả thảo luận của nhóm em về việc quyên góp sách hoặc trang trí lớp học.

Phần đầu: quốc hiệu, tiêu ngữ, địa điểm, thời gian. Phần chính: tiêu đề, người nhận, nội dung (mỗi kết quả bắt đầu bằng dấu gạch ngang). Phần cuối: chữ kí, họ tên.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

onthi.app Ôn Thi · phiếu bài tập miễn phí có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 4

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 4

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. B (Tặng trường vùng cao)
2. A (Ghi tên sách vào sổ)
3. C (Kèm thiệp chúc vào mỗi cuốn)
4. Mỗi bạn có điểm mạnh riêng; khi cùng chung sức thì làm được việc lớn.

Bài 2: Chính tả: viết lại tên cơ quan, tổ chức cho đúng

1. trường tiểu học kim đồng → Trường Tiểu học Kim Đồng
2. bộ giáo dục và đào tạo → Bộ Giáo dục và Đào tạo
3. thư viện quốc gia việt nam → Thư viện Quốc gia Việt Nam
4. hội chữ thập đỏ việt nam → Hội Chữ thập đỏ Việt Nam

Bài 3: Luyện từ và câu: chọn thành ngữ trong khung điền vào chỗ trống

1. Anh Tư sức dài vai rộng, một mình vác được cả bao lúa.
2. Bạn Hùng miệng nói tay làm: hứa giúp ai việc gì là làm ngay.
3. Lớp em ai cũng có nét riêng, đúng là mỗi người một vẻ.
4. Chị Mai dám nghĩ dám làm, nghĩ ra cách trồng rau trên sân thượng.

Bài 4: Luyện từ và câu: đúng ghi Đ, sai ghi S

a) Đ b) S

Bài 5: Viết: lập dàn ý cho báo cáo thảo luận nhóm

Gợi ý: Phần đầu – CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM / Độc lập – Tự do – Hạnh phúc; địa điểm, ngày... tháng... năm.... Phần chính – BÁO CÁO KẾT QUẢ THẢO LUẬN NHÓM; Kính gửi: cô giáo chủ nhiệm; nội dung: thời gian, địa điểm, thành phần; kết quả: – việc 1 (ai làm), – việc 2, – việc 3. Phần cuối – Người viết báo cáo (kí, ghi họ tên).

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án